

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2023/HSST

Ngày: 26/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Yến Linh

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Phan Thị Thanh Mai

2/ Bà Hồ Khắc Tuấn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Thị Minh Trang - Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết: Bà Nguyễn Thị
Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2023 tại Tòa án nhân dân Thành phố Phan Thiết xét
xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 69/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2023
theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6
năm 2023, đối với:

Nguyễn Duy P (tên gọi khác: B), Giới tính: Nam - Sinh ngày: 1993 tại
Bình Thuận.

Nơi ĐKKHKT: Khu phố 6, phường Phú T, thành phố P, tỉnh Bình
Thuận. Chỗ ở hiện nay: Khu phố 13, phường Phú T, thành phố P, tỉnh Bình
Thuận Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: công giáo; Nghề nghiệp:
Tài xế. Trình độ học vấn: 10/12. Con ông: không rõ và con bà: Nguyễn Thụy
Thu L; sinh năm 1978. Cùng trú tại: Khu phố 6, phường Phú T, thành phố P,
tỉnh Bình Thuận; Vợ: Nguyễn Thị Phương V, sinh năm: 1993; Con có 03
người, con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án, tiền
sự: Không; Nhân thân: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 04/02/2023, Nguyễn Duy P đi vào Thành phố Hồ Chí Minh gặp một đối tượng tên T (không rõ nhân thân, địa chỉ, là bạn ngoài xã hội với P), P và T cùng nhau sử dụng thuốc lắc và Ketamine. Trước khi P về lại thành phố Phan Thiết, T cho P 02 gói ma túy gồm 01 gói chứa 03 viên thuốc lắc và 01 gói chứa Ketamine. P đem 02 gói ma túy trên về cất giấu trong nhà P tại khu phố 6, phường Phú T, thành phố P. Đến 22 giờ 20 phút ngày 10/02/2023, P lấy hai gói ma túy bỏ vào trong túi quần phía trước bên phải và điều khiển xe mô tô biển số 93T1 – 7976 đi tìm nơi để sử dụng. Khi P đi đến khu vực gần nhà số H2, đường Hùng Vương (thuộc khu phố 13, phường Phú T, thành phố P) thì bị tổ công tác thuộc Phòng CSĐT tội phạm ma túy (PC04) - Công an tỉnh Bình Thuận phối hợp với và Công an phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết tiến hành kiểm tra phát hiện P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên đưa P cùng tang vật có liên quan về trụ sở Công an phường Phú Thủy làm việc. Quá trình điều tra, P thừa nhận hành vi nêu trên.

Vật chứng của vụ án:

Cơ quan công an đã thu giữ của P:

- 02 gói nylon không màu, mỗi gói đều có nhíp kéo màu đỏ một đầu, kích thước mỗi gói khoảng (04 x 07)cm, bên trong gói nylon thứ nhất chứa 03 viên nén hình tròn màu xanh, một mặt mỗi viên đều có chữ LV lồng vào nhau, mặt còn lại có một gạch (Ký hiệu M1 khi giám định); gói nylon thứ hai chứa chất tinh thể màu trắng (Ký hiệu M2 khi giám định) (thu giữ trong túi quần phía trước bên phải mà P đang mặc).

- 01 điện thoại di động, đã qua sử dụng, loại cảm ứng, màu đỏ, mặt sau có chữ “Oppo”, số Imei1: 866376043888236, số Imei2: 866376043888228, bên trong chứa sim số 0566666717 và 0858118910 (thu giữ trong túi quần phía trước bên trái P đang mặc)

- 01 xe máy hiệu Yamaha, màu đỏ đen, biển số 93T1 - 7976, số khung RLCN5P110AY229990

Tại Kết luận giám định số 177/KL - KTHS ngày 16/02/2023 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,9862 gam là MDMA
- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 1,6275 gam là Ketamine
- Hoàn lại mẫu vật sau giám định:

+ 02 gói nylon không màu, một đầu có khóa kéo viên đỏ cùng 0,6808 gam mẫu M1 và 1,5903 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm P trong P bì số

177, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Xử lý vật chứng:

- 02 gói nylon không màu, một đầu có khóa kéo viền đỏ cùng 0,6808 gam mẫu M1 và 1,5903 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm P trong P bì số 177, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết chuyển vật chứng nêu trên đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết bảo quản chờ xử lý.

- Điện thoại di động, đã qua sử dụng, loại cảm ứng, màu đỏ, mặt sau có chữ “Oppo”, số Imei1: 866376043888236, số Imei2: 866376043888228, bên trong chứa sim số 0566666717 và 0858118910 do không có liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết trả lại cho Nguyễn Duy P.

- Xe mô tô hiệu Yamaha, màu đỏ đen, biển số 93T1 - 7976, số khung RLCN5P110AY229990 P khai mượn của Nguyễn Ngọc T (sinh năm 1996, trú tại khu phố 11, phường Mũi N, thành phố P), hiện nay T không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được với T. Kết quả xác minh tại phòng Cảnh sát giao thông – Công an tỉnh Bình Thuận thể hiện: biển số 93T1 – 7976, Công an thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước cấp cho ông Nguyễn Văn S (địa chỉ khu phố Tân Bình, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước). Đối với số khung RLCN5P110AY229990 là của xe mô tô mang biển số 86L3 – 3416 được Công an thành phố Phan Thiết cấp đăng ký cho ông Nguyễn Phi H (sinh năm 1975, trú tại khu phố 7, phường Mũi N, P, hiện đã chết). Anh Phạm Hồng H (sinh năm 1999, trú tại khu phố 7, phường Mũi N, P, con trai ông H) khai xe mô tô biển số 86L3 – 3416 bị mất trộm vào năm 2019, anh H đã trình báo việc mất trộm đến Công an phường Mũi N.

Xét thấy, nguồn gốc của xe mô tô nêu trên chưa được làm rõ nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ, xác minh xử lý sau.

Quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Ngọc P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên P khai nhận mua ma túy để sử dụng chứ không nhằm mục đích bán cho người khác.

Tại bản cáo trạng số 67/CT-VKSPT-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận đã truy tố Nguyễn Ngọc P về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phát biểu lời luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Qua đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc P từ 18 tháng đến 21 tháng tù. Đồng thời đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Tuyên tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định được niêm P trong P bì số 177, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ảnh hưởng đến gia đình, xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân vi phạm pháp luật, ảnh hưởng xấu đến xã hội, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo trở về với gia đình, bị cáo không có ý kiến về lời luận tội của Viện kiểm sát đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Thiết, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố:

Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về căn cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo P thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, bị cáo P thừa nhận cáo trạng

truy tố là đúng, không oan. Lời khai nhận này của bị cáo P phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 10/02/2023, tại khu vực gần nhà số H2, đường Hùng Vương, Nguyễn Duy P có hành vi tàng trữ 0,9862 gam MDMA và 1,6275 gam Ketamine thì bị tố công tác thuộc Phòng CSĐT tội phạm ma túy - Công an tỉnh Bình Thuận phối hợp với Công an phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết kiểm tra phát hiện.

Tại Cáo trạng số 67/CT-VKSPT-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023 và tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo theo điểm i khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: bị cáo nhận thức được “MDMA và Ketamine” là loại chất gây nghiện nằm trong danh mục nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, sử dụng ...trái phép, vì hậu quả nguy hại của nó đối với sức khỏe con người trong cộng đồng và trật tự trị an xã hội. Tuy nhận thức được điều này nhưng bị cáo vẫn bất chấp sự trừng trị của pháp luật, bất chấp hậu quả mà ma túy mang lại vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép. Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc P là cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh, trật tự trị an tại địa phương. Xét thấy, với tình hình tội phạm về ma túy đang ngày một gia tăng, mà địa bàn Thành phố Phan Thiết là một trong những địa phương có tình hình tội phạm về ma túy diễn biến hết sức phức tạp, thu hút nhiều con nghiện ở các địa phương khác đến mua bán, tàng trữ, sử dụng... ma túy, dư luận xã hội bất bình. Do đó, để đảm bảo yêu cầu phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương, cũng như lập lại trật tự công cộng, cần thiết phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi quyết định hình phạt có xem xét cho bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo xét thấy: Hành vi của bị cáo gây nguy hại cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương nên cần xử lý bằng một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi

phạm tội của bị cáo, mức hình phạt này không chỉ nhằm trừng trị bị cáo mà còn giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống xã hội chủ nghĩa, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới. Ngoài ra mức hình phạt đối với bị cáo còn nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm chung.

[5] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Qua đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc P từ 18 đến 21 tháng tù. Xét lời đề nghị này của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quy định của pháp luật, tuy nhiên khi quyết định hình phạt có xem xét cho bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo đã ý thức được hành vi của mình là sai trái nên xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo, để tạo cho bị cáo một cơ hội để sửa chữa bản thân.

Đồng thời đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định được niêm P trong P bì số 177, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận nên tịch thu tiêu hủy đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với số vật chứng, tài sản gồm: Đối với mẫu vật còn lại sau giám định được niêm P trong P bì số 177, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận đây là phương tiện phạm tội nên tịch thu tiêu hủy đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/ Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc P phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc P 21 (hai một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án.

2/ Biện pháp tư pháp: Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- *Tuyên tịch thu tiêu hủy:*

Tuyên tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong P bì số 177, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

(theo biên bản bàn giao vật chứng tài sản số 123 ngày 29/5/2023).

3/Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Ngọc P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/6/2023).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an thành phố Phan Thiết
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Chi cục THADS Phan Thiết;
- Công TTĐT TANDTC;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đỗ Thị Yến Linh